

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Giáp Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Vận;

Bà Hoàng Thị Hiệu.

- Thư ký phiên toà: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29, 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Vi Văn T, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1995 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Đ và bà Hoàng Thị L (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Đàm Thị L (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Đàm Thị L (con đẻ):

1. Chị Lèo Thị Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu 7, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

2. Chị Lèo Thị H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Lèo Văn X, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Đàm Thị L:* Anh Lò Văn X, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (Hợp đồng ủy quyền ngày 03/9/2022); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Bé Văn Q, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1972; vắng mặt.

2. Bà Lý Thị T, sinh năm 1967; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/8/2022 Vi Văn T, Vi Văn T, Bé Văn Q và Vương Văn H cùng nhau ăn cơm uống rượu, bia tại nhà của Vi Văn T tại Thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Cả bốn người ăn uống đến khoảng 15 giờ thì Vi Văn T và Vương Văn H đi chơi còn Bé Văn Q và Vi Văn T vẫn ở nhà Vi Văn T. Đến khoảng 16 giờ trong lúc Bé Văn Q đang ngủ tại nhà mình, Vi Văn T thấy xe mô tô biển kiểm soát 12L1-119.50 của Bé Văn Q để ở ngoài sân, vẫn cắm chìa khóa trong ổ điện. Vi Văn T liền tự ý lấy xe mô tô của Bé Văn Q đi ra thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn với mục đích đi mua đồ dùng cá nhân.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Vi Văn T điều khiển xe mô tô (không đội mũ bảo hiểm) đi đến đoạn Km 0 + 700 thuộc thôn S, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì nhìn thấy bà Đàm Thị L đang từ lề đường bên phải đi bộ di chuyển qua đường. Khi thấy bà Đàm Thị L đi bộ qua đường, Vi Văn T không giảm tốc độ mà điều khiển xe sang bên phải, qua phía sau của bà Đàm Thị L để tránh. Nhưng khi Vi Văn T điều khiển xe mô tô đến gần bà Đàm Thị L thì bà Đàm Thị L xoay người đi bộ quay trở lại lề đường bên phải. Do khoảng cách gần nên Vi Văn T không kịp xử lý, dẫn đến phần đầu xe mô tô bên trái do Vi Văn T điều khiển va chạm trực tiếp với phần thân, bụng bên phải của bà Đàm Thị L làm bà Đàm Thị L ngã văng sang bên trái, đập đầu xuống nền đường, còn xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50 do Vi Văn T điều khiển ngã, đổ nghiêng sang phải đường, hư hỏng. Sau khi xảy ra tai nạn, bà Đàm Thị L được người dân đưa đến Bệnh viện cấp cứu đến ngày 21/8/2022 thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Địa điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông là Km 0+ 700, đường tỉnh 248, thuộc thôn S, thị trấn N, huyện L ngoài khu vực đông dân cư. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, được mô tả theo chiều Ủy ban nhân dân xã X - Quốc lộ 4B. Mặt đường trải bê tông nhựa phẳng rộng 8,80m, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn phân chia thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau. Phần đường bên trái rộng 4,45m, rãnh thoát nước bên phải rộng 0,25m, tiếp giáp là bờ lóc bê tông vỉa hè rộng 0,25m, cao 0,15m. Đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu giao thông.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số: 88/GĐKT-ĐK ngày 03/9/2022 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận khi xảy ra tai nạn, các

hệ thống an toàn của xe mô tô biển kiểm soát 12L1- 119.50 đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 58/2022/TT ngày 31/8/ 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Nguyên nhân chết của Đàm Thị L là do chấn thương sọ não, phù não, chảy máu não không hồi phục. Mẫu máu của Đàm Thị L gửi giám định không có Ethanol.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn ngày 20/8/2022 đối với Vi Văn T là 0,751mg/l khí thở.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 27/KLHĐĐGTS, ngày 08/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn kết luận giá trị tài sản các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50 là 960.000 đồng (chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Nguyên nhân của vụ tai nạn được xác định là do lỗi hỗn hợp của người điều khiển xe mô tô và người đi bộ cụ thể: Bị cáo Vi Văn T điều khiển xe tham gia giao thông khi trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,751mg/l khí thở vi phạm quy định tại khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ. “*Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”. Trong quá trình tham gia giao thông thấy có người đi bộ qua đường đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 12, Luật Giao thông đường bộ được cụ thể hóa tại khoản 6, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:.. “*Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường*” và vi phạm điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đối với nạn nhân Đàm Thị L, khi qua đường đã không quan sát các xe đang đi tới, qua đường khi chưa đảm bảo an toàn vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ: “*Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có các vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi đảm bảo an toàn và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn khi qua đường*”.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50 nhãn hiệu YAMAHA NOUVO 125, màu trắng - đen, số khung: 9210FY052124, số máy: E3R7E052131; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005358 mang tên Bé Văn Q; 01 (một) Giấy phép lái xe số 200189001197 mang tên Vy Văn T.

Về phần dân sự: Bị cáo Vi Văn T và đại diện gia đình nạn nhân là anh Lèo Văn X đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về dân sự với số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và không yêu cầu bồi thường khoản chi phí nào khác. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50 là xe của Bé Văn Q, Vi Văn T tự ý mang đi dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Theo kết luận định giá tài sản giá trị tài sản các bộ phận hư hỏng là 960.000 đồng. Bé Văn Q không yêu cầu Vi Văn T bồi thường thiệt hại đối với phần xe mô tô bị hư hỏng

Bản cáo trạng số: 78/CT-VKSLB, ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại anh Lèo Văn X trình bày tại cơ quan điều tra: Ngày 20/8/2022 bà Đàm Thị Xuân là mẹ anh cùng một số người khác trong thôn cùng đi đến thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để xem phòng trà mới mở thì bị tai nạn tại Km 0+ 700, đường tỉnh 248, thuộc thôn S, thị trấn N, huyện L tỉnh Lạng Sơn do va chạm với xe mô tô do bị cáo Vi Văn T điều khiển. Mẹ anh được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Lạng Sơn nhưng do bị thương quá nặng nên được chuyển ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu đến ngày 21/8/2022 thì tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo Vi Văn T đã đến thăm hỏi gia đình anh, hai bên gia đình đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại về dân sự tổng số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) gia đình anh đã nhận đủ, gia đình anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Vi Văn T.

Tại cơ quan điều tra và tại đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Bé Văn Q trình bày: Ngày 20/8/2022 anh không được cho Vi Văn T mượn xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50, Vi Văn T tự mang xe đi anh không biết. Trước khi xảy ra tai nạn xe của anh vẫn hoạt động bình thường. Anh Bé Văn Q không yêu cầu bị cáo Vi Văn T bồi thường đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50.

Người làm chứng bà Lý Thị T và bà Hoàng Thị X vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trình bày tại cơ quan điều tra thể hiện: Khi xảy ra tai nạn bà Lý Thị T không trực tiếp ở đó, tai nạn xảy ra trước cửa nhà bà, khi bà ra xem có bị cáo Vi Văn T và nạn nhân Đàm Thị L ngắt đi mọi người cùng nhau đưa bị cáo Vi Văn T và bà Đàm Thị L lên xe ô tô của bà Lý Thị T và bà là người điều khiển xe ô tô đưa bị cáo và nạn nhân đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do nạn nhân Đàm Thị L bị thương quá nặng nên được chuyển ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Bà Hoàng Thị X lời khai trong hồ sơ thể hiện sự việc đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo Vi Văn T đã thỏa thuận bồi thường về dân sự toàn bộ thiệt hại (bao gồm thiệt hại về tính mạng và tài sản) cho gia đình của bị hại Đàm Thị L (người đại diện theo ủy quyền là anh Lèo Văn X) số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), đã bồi thường xong.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38

Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Về dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Bé Văn Q không yêu cầu bị cáo Vi Văn T bồi thường thiệt hại đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe số 200189001197 mang tên Vy Văn T. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bé Văn Q 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50 nhãn hiệu YAMAHA NOUVO 125, màu trắng - đen, số khung: 9210FY052124, số máy: E3R7E052131 và 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005358 mang tên Bé Văn Q theo quy định. Bị cáo Vi Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Đàm Thị L là anh Lèo Văn X; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bé Văn Q có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt; người làm chứng bà Lý Thị T, bà Hoàng Thị X vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ tại hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; bản kết luận giám định Pháp y về tử thi và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17 giờ ngày 20/8/2022 tại Km 0 + 700, thuộc thôn S, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Vi Văn T đang điều khiển xe mô tô (không đội mũ bảo hiểm) thì nhìn thấy bà Đàm Thị L đang từ lề đường bên phải đi bộ di chuyển qua đường nhưng Vi Văn T không giảm tốc độ xe mà điều khiển xe sang bên phải, qua phía sau của Đàm Thị L để tránh. Khi Vi Văn T điều khiển xe mô

tô đến gần bà Đàm Thị L thì bà Đàm Thị L xoay người đi bộ quay trở lại lề đường bên phải. Do khoảng cách gần nên Vi Văn T không kịp xử lý dẫn đến xe mô tô do Vi Văn T điều khiển đã đâm vào bà Đàm Thị L làm bà Đàm Thị L ngã đập đầu xuống đường. Hậu quả khiến bà Đàm Thị L bị tử vong. Hành vi của Vi Văn T đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ được cụ thể hóa tại khoản 6, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; vi phạm điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hành vi trên của bị cáo Vi Văn T đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng quy định, không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông khi trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,751mg/1 khí thở vi phạm quy định tại khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ: *“Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”*. Trong quá trình tham gia giao thông thấy có người đi bộ qua đường đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 12, Luật Giao thông đường bộ được cụ thể hóa tại khoản 6, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải *“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:.. “Khi có người đi bộ, xe lãn của người khuyết tật qua đường”* đã gây tai nạn hậu quả bị hại Đàm Thị L tử vong và gây thiệt hại về tài sản. Hành vi của Vi Văn T đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên trong vụ án này bị hại cũng có lỗi khi qua đường đã không quan sát các xe đang đi tới, qua đường khi chưa đảm bảo an toàn vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ: *“Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có các vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi đảm bảo an toàn và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn khi qua đường”*.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội, bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra và đã bồi thường xong. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội với lỗi vô ý, đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nguyên nhân của vụ tai nạn cũng có lỗi của bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về bồi thường dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo, gia đình bị cáo và đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại với tổng số tiền bồi thường là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Bị cáo và gia đình bị cáo không phải bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Bé Văn Q không yêu cầu bị cáo Vi Văn T bồi thường thiệt hại đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005358 mang tên Bé Văn Q và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 200189001197 mang tên Vy Văn T (đăng ký theo Giấy chứng minh nhân dân của bị cáo) cấp ngày 22/6/2018 xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả cho anh Bé Văn Q và bị cáo theo quy định. Đối với 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50 nhãn hiệu YAMAHA NOUVO 125, màu trắng - đen, số khung: 9210FY052124, số máy: E3R7E052131 là của anh Bé Văn Q. Ngày 20/8/2022, Vi Văn T tự ý lấy xe đi gây ra tai nạn, bản thân anh Bé Văn Q không biết nên căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả cho anh Bé Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

[9] Đối với bị hại Đàm Thị L, khi qua đường không quan sát các xe đang đi tới, qua đường khi chưa đảm bảo an toàn, vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên bị hại Đàm Thị L đã tử vong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Bé Văn Q là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50, do Vi Văn T tự ý lấy xe đi không xin phép nên không có căn cứ xử lý về hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Vi Văn T bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo, gia đình bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Đàm Thị L là anh Lèo Văn X với tổng số tiền bồi thường là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong toàn bộ số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Trả lại cho anh Bé Văn Q: 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 119.50 nhãn hiệu YAMAHA NOUVO 125, màu trắng-đen, số khung: 9210FY052124, số máy: E3R7E052131 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005358 mang tên Bé Văn Q.

4.2. Trả lại cho bị cáo Vi Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 200189001197 mang tên Vy Văn T cấp ngày 22/6/2018.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2022).

5. Về án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại;
- Người có QLNVLÁ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giáp Thanh Long